

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,260.08 +1.42%	238.03 +0.79%	90.54 -0.07%	39,512.13 +1.03%	40,003.60 +0.66%	18,015.13 +0.15%

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

“Dòng tiền nhập cuộc Ngân hàng”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +17.62 điểm (+1.42%) lên mức 1260.08 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 22.99 nghìn tỷ đồng, tăng +6.2% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +24.32 điểm (+1.97%) lên mức 1259.06 điểm, trong đó có 24 mã tăng, 4 mã giảm và 2 mã tham chiếu.

Dòng tiền quay trở lại nhập cuộc với thị trường khi điểm số VN-Index được kéo chủ yếu bởi nhóm Ngân hàng. Các cổ phiếu có khối lượng mua chủ động lớn hầu hết tập trung tại nhóm này như MBB, VIB, STB. Thống kê ghi nhận các nhóm tăng điểm mạnh gồm Bán lẻ (+3.54%), Ngân hàng (+2.36%), Dịch vụ tài chính (+2.33%), Công nghệ thông tin (+2%) trong khi đó nhóm giảm điểm với khối lượng cao duy nhất có Bất động sản (-0.12%), các nhóm khác giảm điểm ảnh hưởng không đáng kể đến chỉ số. Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm VIB, HAG tăng trần, TCH (+5.65%), MWG (+5.49%), LPB (+5.26%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+1.42%), HNX-Index (+0.79%), UPCOM-Index (-0.06%), VN30 (+1.97%), HNX30 (+0.99%), VNMID (+1.69%), VNSML (+0.61%), VNDIAMOND (+2.88%), VNFINLEAD (+2.78%), VNCOND (+3.26%), VNCONS (+0.4%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm BID (+1.94 điểm), TCB (+1.72 điểm), CTG (+1.37 điểm), trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm gồm VIC (-0.47 điểm), VHM (-0.43 điểm), VRE (-0.22 điểm).

NĐT nước ngoài bán ròng -566.29 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (-283.96 tỷ), VIC (-174.38 tỷ), VNM (-83.41 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm DGC (+102.2 tỷ), STB (+100.23 tỷ), MWG (+58.92 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Diễn biến tích cực lan tỏa trên khắp thị trường với lực mua chủ động chủ yếu tập trung ở nhóm Ngân hàng. Trên biểu đồ ngày, VN-Index liên tục đan xen các phiên tăng giảm với biên độ lớn trong vùng hộp 1235 – 1280 điểm. Thanh khoản có phần nhỉnh hơn so với phiên trước nhưng vẫn duy trì dưới trung bình 20 phiên gần đây (khoảng 26 nghìn tỷ đồng). Xu hướng của thị trường vẫn đang đi ngang tích lũy lại trên vùng đỉnh, hiện tại chỉ số chưa chinh phục được mốc 1280 điểm tương đương Fibonaci 38.2%.

Điểm số hồi phục tiếp diễn trên các biểu đồ khung nhỏ với lực mua chủ động được cải thiện. Tuy nhiên thống kê cho thấy đà tăng này đến từ các cổ phiếu nhóm vốn hóa lớn VN30 (+1.97%). Trên biểu đồ khung 1H, cập nhật trung bình trượt với hướng đang có xu hướng tích cực khi MA10 cắt lên đường MA20, đi kèm các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu hồi phục. Bình luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành, dự kiến VN-Index có khả năng đi theo kịch bản tích cực khi tái tích lũy với hỗ trợ và kháng cự là vùng hộp 1235 – 1280 điểm trước khi hình thành xu hướng lên của nhịp tiếp theo. Nếu chỉ số kiểm định không thành công, hỗ trợ của thị trường được thiết lập tại vùng giá 1230 – 1210 điểm.

Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1150 điểm

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Lực cầu tại các nhóm có ảnh hưởng đến thị trường đang cố gắng giữ đà đi ngang cho điểm số trong khi VN-Index đang giao dịch trong vùng xuất hiện nhiều rung lắc. Do đó nhà đầu tư cần cẩn trọng khi giao dịch tại vùng nhạy cảm này. Chỉ số cần tái tích lũy trên vùng đỉnh 1235 – 1280 điểm thành công trước khi tiến tới xu hướng mới. Ngược lại, chỉ số sẽ đảo chiều về vùng hỗ trợ được thiết lập tại 1230 – 1210 điểm.

Thị trường điều chỉnh sẽ là cơ hội tốt cho nhà đầu tư có tỷ trọng tiền mặt cao hoặc muốn gia tăng cổ phiếu trong danh mục. Ưu tiên quản trị danh mục và quan sát các cổ phiếu Midcap đã có sự tích lũy trong giai đoạn vừa qua. Theo sát phản ứng của thị trường để có hành động phù hợp.

Hỗ trợ ngắn hạn của thị trường được thiết lập tại vùng giá 1230 – 1210 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo ngành Hàng (15/03/2024)
- Cập nhật KQKD Q4/2023 - VC3
- Cập nhật KQKD Q4/2023 - VGS

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Đồng yen và lợi suất trái phiếu giảm sau quyết định của BoJ
- Chờ đợi gì từ cuộc họp Fed khuya nay?
- Ấn Độ đẩy mạnh mua dầu thô của Mỹ khi các lệnh trừng phạt ngăn chặn dòng chảy dầu của Nga

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Mỹ tụt hạng trong top thị trường tiêu thụ cá tra Việt Nam
- Hà Đô nghiên cứu đầu tư KĐT ven biển gần 100 ha tại Kiên Giang
- Năm 2024, Hàn Quốc sẽ nâng vốn ODA cho Việt Nam lên hơn 52 triệu USD

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 21/03/2024: Đáo hạn HĐTL tháng 3 VN30F2403
- 21/03/2024: FED công bố lãi suất điều hành
- 29/03/2024: Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Quý I và 3 tháng

Chỉ số thị trường Việt Nam	20/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,260.08	1.42%	1.21%	7.42%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	22,941.63	6.12%	10.72%	50.50%
HNX	238.03	0.79%	1.71%	3.24%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,583.51	-8.13%	-8.75%	34.59%
Upcom	90.54	-0.07%	-0.25%	2.86%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	510.98	-3.83%	-27.66%	-27.82%
P/E VNindex (x)	14.53	1.40%	1.89%	4.76%
P/B VNindex (x)	1.80	1.12%	2.27%	4.65%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE												
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	VIB	6.79%	VRE	-1.50%	VIB	10.80%	SAB	-3.72%	GVR	36.95%	VJC	-4.08%
2	MWG	5.49%	VIC	-1.06%	VIB	5.32%	VNM	-2.86%	KDH	23.87%	VJB	-2.61%
3	TCB	4.96%	VHM	-0.93%	PDR	4.74%	BVH	-2.65%	KDH	19.84%	SAB	-1.04%
4	MBB	4.09%	KDH	-0.14%	VRE	4.56%	MSN	-1.78%	MSN	18.74%	NVL	-0.90%
5	CTG	3.15%	MSN	-0.13%	MBB	4.55%	HDB	-1.53%	VRE	16.34%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	HPX	19.96%	SJS	-3.80%	HPX	19.96%	BMP	-4.66%	DGC	35.54%	HAG	-11.85%
2	HAG	6.75%	SBT	-1.58%	TCH	16.80%	SCS	-4.53%	AGR	23.15%	ITA	-10.15%
3	LGC	6.64%	PGD	-1.30%	DIG	15.37%	BCM	-4.27%	VCI	23.01%	SBT	-7.43%
4	TCH	5.65%	PTB	-1.22%	VTP	14.80%	NT2	-4.07%	CTS	20.87%	PC1	-5.63%
5	LPB	5.26%	DHG	-1.19%	VCI	10.14%	SZC	-3.90%	HPX	19.96%	HBC	-5.52%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	D2D	6.99%	COM	-6.35%	GIL	16.05%	BTP	-24.38%	SFG	33.68%	CVT	-15.09%
2	SRC	5.50%	DAT	-5.29%	TV2	14.68%	LAF	-18.88%	VRC	31.98%	KSB	-13.64%
3	SSC	5.16%	DMC	-4.31%	SRC	14.59%	SFG	-10.73%	VDS	29.91%	TMT	-10.81%
4	FCN	4.52%	TNT	-3.09%	HDC	14.17%	TMT	-7.69%	GIL	28.99%	FDC	-9.79%
5	VIX	3.63%	ABT	-2.83%	QCG	12.90%	VRC	-7.56%	TNT	28.79%	LBM	-9.07%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	20/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	18,015.13	0.15%	0.28%	6.20%
Dow Jones	39,512.13	1.03%	1.30%	2.16%
FTSE 100	7,737.38	-0.01%	-0.13%	1.87%
Nikkei 225	40,003.60	0.66%	3.05%	10.04%
S&P 500	5,224.62	0.89%	0.95%	4.60%
Tỷ giá				
USD/VND	24,510.00	0.25%	0.45%	0.74%
USD/JPY	150.10	-0.07%	0.54%	3.90%
GBP/USD	1.26	0.00%	0.00%	-0.79%
EUR/USD	1.08	0.00%	0.00%	-0.92%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	83.13	-0.41%	1.14%	7.14%
Khí tự nhiên	1.56	-3.11%	-15.68%	-42.22%
Than	119.25	-0.42%	-1.04%	-9.35%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Đồng	3.84	2.13%	3.50%	1.05%
Cổ	563.29	1.40%	2.32%	-1.95%
Thép	3,901.00	0.44%	0.10%	-1.27%
Vàng	2,014.01	0.04%	-0.50%	-0.77%
Quặng sắt	128.00	0.00%	-4.12%	-10.18%
Bạc	23.40	-0.04%	3.54%	1.96%
Thép cuộn cán nóng	810.00	-1.82%	-2.88%	-23.44%
Nông nghiệp				
Cà phê	190.85	0.82%	1.09%	4.40%
Cao su	154.30	0.78%	1.18%	3.42%
Lợn hơi	85.23	0.27%	6.07%	11.59%
Đường	23.30	-1.10%	-0.98%	11.48%
Lúa mì	59.25	-1.37%	-4.97%	-6.21%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 20/03/2024

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DGC	102,000	843,407
STB	101,300	1,151,700
MWG	59,748	1,237,980
HAG	41,880	1,417,400
GEX	40,898	771,996

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFNVD	48,070	6,879,900
GAS	48,322	598,700
FUESSV30	10,739	698,700
E1VFN30	6,243	288,000
HPG	6,135	201,100

7. Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BID	-50,100	-973,170
MSN	-23,200	-1,056,770
VNM	-20,200	-1,228,970
VIC	-17,300	-3,774,770
FUEVFNVD	-10,100	-1,112,970

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CẢO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đồng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

BEST STOCK TRADING APP ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trào bồng Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

Giải thưởng GLOBAL AWARDS 2023 WINNER